

**KẾT LUẬN**

**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XII)  
về chuyên đề “Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến  
nông - lâm - thủy sản tỉnh Bình Thuận đến năm 2020”**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ bản thống nhất với Báo cáo chuyên đề số 210/BC-UBND, ngày 14/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về “Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản tỉnh Bình Thuận đến năm 2020”; đồng thời, nhấn mạnh một số vấn đề sau:

**I- Về kết quả phát triển công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản giai đoạn 2011 - 2014**

Những năm qua, tuy còn không ít khó khăn, nhưng công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản của tỉnh căn bản giữ được ổn định, có tăng trưởng khá, bình quân trên 13%/năm và luôn chiếm tỷ trọng lớn trong giá trị toàn ngành công nghiệp; kim ngạch xuất khẩu mặt hàng chế biến biến nông - lâm - thủy sản tăng gần 3% và chiếm hơn 51% giá trị kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của tỉnh<sup>(1)</sup>; một số sản phẩm chủ lực giữ vững chất lượng, sản lượng ngày càng cao; đã xuất hiện thêm một số sản phẩm mới,...

*Tuy nhiên*, công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, phần lớn các cơ sở chế biến nông - lâm - thủy sản có quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, giá trị gia tăng thấp, khả năng cạnh tranh kém; sản phẩm mới còn ít, công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản chưa gắn chặt với bảo vệ môi trường.

**II- Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong thời gian tới**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất với những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thể hiện trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Quá trình tổ chức triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đó, cần lưu ý một số mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

**1. Phương hướng chung**

Phát triển công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản là nhiệm vụ quan trọng để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành công nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao giá trị gia tăng, góp phần đẩy nhanh tốc

<sup>(1)</sup> Năm 2014, giá trị sản xuất ngành chế biến nông - lâm - thủy sản đạt 12.495 tỷ đồng, tăng 13,71%, chiếm 59,21% tỷ trọng ngành công nghiệp; kim ngạch xuất khẩu đạt 135 triệu USD, tăng bình quân 2,5%/năm.

độ tăng trưởng GRDP ngành công nghiệp, thúc đẩy tái cơ cấu ngành nông nghiệp, giải quyết việc làm và các vấn đề xã hội, tạo sự tăng trưởng bền vững cho cả nền kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tập trung khai thác và phát huy tiềm năng và lợi thế của tỉnh, đi đôi với khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ, thu hút những nhà đầu tư thật sự có năng lực, có công nghệ cao, bảo đảm môi trường. Phát triển công nghiệp chế biến phải gắn liền với đẩy mạnh phát triển sản xuất nông lâm nghiệp, khai thác, đánh bắt, nuôi trồng thủy sản một cách bền vững.

**2. Mục tiêu cụ thể:** Phần đầu giá trị sản xuất công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản giai đoạn 2015 - 2020 tăng bình quân 15,26 %/năm; đến năm 2015 tỷ trọng ngành công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản chiếm 52,36 % so với giá trị sản xuất ngành công nghiệp của tỉnh, đến năm 2020 là 52,51%. Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản giai đoạn 2015 - 2020 tăng bình quân 16,1%/năm; đến năm 2015 đạt 151 triệu USD, chiếm 53,4% kim ngạch xuất khẩu của tỉnh và đến năm 2020 là 342 triệu USD, chiếm 57%.

### **3. Về một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

- Tiếp tục rà soát quy hoạch phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và các quy hoạch phát triển các vùng nguyên liệu phục vụ chế biến nông - lâm - thủy sản để có sự điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính đi đôi với triển khai thực hiện và vận dụng tốt các chính sách của Chính phủ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Tiến hành rà soát, điều chỉnh các chính sách đã có và bổ sung các chính sách mới để tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất nông nghiệp và công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản phát triển. Tập trung giải quyết, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc; tích cực hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận nhanh, thuận lợi các chính sách về đầu tư, đổi mới công nghệ, về đất đai, về tín dụng... tạo môi trường thông thoáng đầu tư phát triển công nghiệp chế biến tại địa phương.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư chế biến các sản phẩm từ nguồn nguyên liệu địa phương và đầu tư tăng năng lực sản xuất, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường; qua hàng năm phần đầu giảm dần các sản phẩm sơ chế, tiến tới chấm dứt xuất thô nguyên liệu nông - lâm - thủy sản. Tạo điều kiện thuận lợi để hình thành các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung gắn với đẩy mạnh chế biến các loại sản phẩm của tỉnh như: các loại thủy sản, cao su, điều, thanh long, mù tôm, rừng trồng và các loại gia súc, gia cầm. Triển khai thực hiện tốt các chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ để đẩy mạnh phát triển năng lực tàu thuyền công suất lớn, khai thác xa bờ gắn với dịch vụ hậu cần và chế biến trên biển.

Thông qua các hình thức, cơ chế phù hợp, xây dựng mối liên kết chặt chẽ giữa vùng, người sản xuất nguyên liệu với doanh nghiệp chế biến và tiêu thụ sản phẩm; giữ vững thương hiệu các sản phẩm truyền thống; nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm đi đôi với ứng dụng rộng rãi những thành tựu khoa học - công nghệ vào sản xuất, kinh doanh trong tất cả các khâu từ chế biến, bảo quản, đóng gói, tiếp thị...

- Huy động nhiều nguồn lực để đầu tư hạ tầng; trước hết là giao thông, điện, nước... Chú ý phối hợp và đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai các khu, cụm công nghiệp, làng nghề chế biến nông - lâm - thủy sản; tập trung, nâng cấp các cảng cá hiện có và xây dựng mới các cảng cá trong quy hoạch (Khu công nghiệp Tuy Phong, Cụm công nghiệp Tân Bình 1, Tân Bình 2, Cụm Công nghiệp chế biến hải sản Mũi Né...) để đáp ứng nhu cầu công nghiệp chế biến.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ cả nội địa và xuất khẩu, làm tốt công tác thông tin dự báo thị trường, tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Tiếp tục giữ vững thị trường truyền thống và mở rộng thêm các thị trường có tiềm năng.

- Tăng cường quản lý nhà nước về môi trường; kiên quyết xử lý, ngăn chặn triệt để các trường hợp gây ô nhiễm, tác động xấu đến môi trường sinh thái; từng bước di dời các cơ sở chế biến vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề theo quy hoạch.

- Làm tốt công tác đào tạo nguồn nhân lực dưới nhiều hình thức để đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp nói chung và ngành công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản nói riêng.

**4. Căn cứ nội dung Kết luận này, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.**

Giao Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với Sở Công Thương và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi việc thực hiện Kết luận này. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy để theo dõi, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành có liên quan;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

*(đã ký, đóng dấu)*

**Nguyễn Mạnh Hùng**